

TUẦN 26

Thứ hai ngày 7 tháng 3 năm 20...

Toán

NHÂN SỐ ĐO THỜI GIAN

I. Mục tiêu : Giúp HS biết

+Thực hiện các phép nhân số đo thời gian với một số.

+Vận dụng phép nhân số đo thời gian với một số để giải các bài toán liên quan.

II . Các hoạt động dạy – học

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	-Cho HS chữa bài tập 4 SGK -Giáo viên hướng dẫn HS nhận xét , đánh giá .	-1 HS lên bảng . -HS dưới lớp nhận xét .
2. Bài mới : GTB a .Thực hiện nhân số đo thời gian :	*Ví dụ 1: GV nêu yêu cầu bài toán . -Bài toán cho biết gì ? -Bài toán yêu cầu gì? -Ta phải thực hiện phép tính nào ? -Giáo viên đặt tính . -Hướng dẫn HS cách nhân . *Như vậy ,1 giờ 10 phút x 3 = 3 giờ 30 phút . *Ví dụ 2 : - Cho HS đọc bài . -Hãy phân tích bài toán ? -Để thực hiện được yêu cầu của bài tập ta phải thực hiện phép tính nào ? -Em hãy đặt tính và thực hiện tính ? -Em phải thực hiện thêm bước nào để hoàn thiện bài toán ? *GV kết luận ý đúng . *Khi nhân số đo thời gian ta cần thực hiện như thế nào ?	-Trung bình làm một sản phẩm hết 1 giờ 10phút -Làm 3 sản phẩm như thế hết bao nhiêu thời gian ? -1 giờ 10 phút x 3 =? 1 giờ 10 phút $\begin{array}{r} \times \quad 3 \\ \hline 3 \text{ giờ } 30 \text{ phút} \end{array}$ -Bài toán cho biết : Mỗi ngày trung bình học ở trường 3 giờ 15 phút . -Bài toán hỏi :Một tuần học ở trường học bao nhiêu thời gian ? -HS nêu . -1 HS lên bảng : Một tuần lễ học 5 buổi . Vậy một tuần học số thời gian : 3giờ 15 phút x 5 = 15 giờ 75 phút + Đổi : 15giờ 75 phút = 16giờ 15 phút Đáp số : 16 giờ 15 phút *Khi thực hiện nhân số đo thời gian ta thực hiện từng số đo thời gian nhân với số đó .Nếu số đo thời gian đứng sau lớn hơn thì ta phải thực hiện phép tính đổi sang đơn vị lớn hơn liền kề .
b .Luyện tập :	*Bài 1 : Gọi 1 HS đọc yêu cầu . - Một HS lên bảng . -Hướng dẫn HS nhận xét , đánh giá ?	3giờ 12 phút $\begin{array}{r} \times \quad 3 \\ \hline 9 \text{ giờ } 36 \text{ phút} \end{array}$ 4giờ 23 phút $\begin{array}{r} \times \quad 4 \\ \hline 16 \text{ giờ } 92 \text{ phút} \end{array}$ 4,1giờ $\begin{array}{r} \times \quad 6 \\ \hline 24,6 \text{ giờ} \end{array}$ 3,4giờ $\begin{array}{r} \times \quad 4 \\ \hline 13,6 \text{ giờ} \end{array}$

<p>3.Củng cố- dẫn dò :</p>	<p>*Bài 2 : -Hãy nêu yêu cầu của bài tập ? -Một HS lên bảng ? -Hướng dẫn HS nhận xét , đánh giá ? - Yêu cầu HS nhắc lại cách nhân số đo thời gian ? -Giáo viên nhận xét giờ học . -Hướng dẫn HS học bài sau .</p>	<p>=17giờ 32 phút Tóm tắt 1 vòng : 1phút 25 giây 3 vòng :phút giây ? Bài giải Thời gian bé Lan ngồi trên đu quay 3 vòng là : 1phút 25giây x 3 = 3phút 75 giây = 4phút 15giây . Đáp số : 4phút 15 giây .</p>
---------------------------------------	--	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Tập đọc NGHĨA THẦY TRÒ

I. Mục tiêu

- HS đọc trôi chảy, ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ, nhấn giọng ở những từ ngữ gợi cảm, gợi tả; diễn cảm toàn bài.

- HS hiểu :

+Các từ khó: cụ giáo Chu, môn sinh, áo dài thâm, sập, vái, tạ, cụ đồ, võ lòng.....

+Ý nghĩa bài đọc:Ca ngợi truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta nhắc nhở mọi người cần giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp đó.

II. Đồ dùng dạy học Tranh minh họa

III. Các hoạt động dạy- học

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p>	<p>- HS đọc và nêu ND bài “Cửa sông” - GV nhận xét, rút kinh nghiệm chung.</p>	<p>- HS đọc và nêu ND bài “ Cửa sông”. - HS nhận xét.</p>
<p>2.Bài mới : GTB Hoạt động 1: <i>HD HS luyện đọc</i></p>	<p>+ 1 HS đọc toàn bộ ND bài đọc + YC HS nêu cách chia bài thành 3 đoạn - GV chốt lại từng đoạn đúng theo YC. - GV đọc mẫu toàn bài.</p>	<p>+ 1 HS đọc toàn bộ ND bài đọc + HS đọc nối tiếp . Nối tiếp lần 1 . Nối tiếp lần 2 (Kết hợp giải nghĩa từ: cụ giáo Chu, môn sinh, áo dài thâm, sập, vái, tạ, cụ đồ, võ lòng + HS đọc trong nhóm đôi + 1 HS đọc toàn bộ bài</p>
<p>Hoạt động 2:<i>HD HS tìm hiểu nội</i></p>	<p>?Các môn sinh của cụ giáo Chu đến nhà thầy để làm gì? ?Việc làm đó thể hiện điều gì?</p>	<p>+ Các môn sinh của cụ giáo Chu đến nhà thầy để mừng thọ thầy.</p>

<p><i>dung:</i></p> <p>Hoạt động 3: HD HS <i>luyện đọc</i> <i>diễn cảm:</i></p> <p>3. Cùng cố- dẫn dò :</p>	<p>? Tìm những chi tiết cho thấy học trò rất tôn kính cụ giáo Chu? ? Tình cảm cụ giáo Chu đối với người thầy đã dạy mình thưở vỡ lòng như thế nào? Tìm những chi tiết biểu hiện tình cảm đó? ? Những thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây nói lên bài học mà các môn sinh nhận được trong ngày mừng thọ cụ giáo Chu? ? Em hiểu nghĩa của các câu thành ngữ, tục ngữ trên như thế nào? ? Em còn biết những câu thành ngữ, tục ngữ, ca dao nào có nội dung tương tự? ? Qua phần tìm hiểu, em hãy cho biết bài văn nói lên điều gì?</p> <p>- YC một tập hs đọc nối tiếp cả bài. - HS nhận xét cách đọc cho nhau, Gv lưu ý thêm. - GV HD mẫu cách đọc diễn cảm đoạn: “Từ sáng sớm.....đồng thanh dạ ran” - Thi đọc diễn cảm trước lớp:</p> <p>- GV YC hs nêu lại nd của bài đọc. - GV nhận xét tiết học.</p>	<p>+Việc làm đó thể hiện lòng yêu quý, kính trọng thầy. +Từ sáng sớm, các môn sinh đã tề tựu đông đủ.... +Thầy giáo Chu rất tôn trọng cụ đồ đã dạy thầy từ thuở vỡ lòng...Lạy thầy! Hôm nay con đem tất cả môn sinh đến tạ ơn thầy. +Tiên học lễ hậu học văn. Muốn học tri thức, phải bắt đầu từ lễ nghĩa, kỉ luật. +Uống nước nhớ nguồn. +Tôn sư trọng đạo +Nhất tự vi sư bán tự vi sư. +Không thầy đố mày làm nên..... +Bài văn ca ngợi truyền thống tôn sư trọng đạo của nhân dân ta, nhắc nhở mọi người cần giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp đó. - HS nhận xét cách đọc cho nhau, Gv lưu ý thêm. - HS tự phát hiện cách ngắt nghỉ và cách nhấn giọng trong đoạn này. - 1 vài hs đọc trước lớp, gv sửa luôn cách đọc cho hs. - HS đọc diễn cảm trong nhóm. - HS đưa ra ý kiến nhận xét và bình chọn những bạn đọc tốt nhất.</p>
---	---	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Chiều

Đạo đức
EM YÊU HÒA BÌNH

I. Mục tiêu : Học xong bài này HS biết

+Giá trị của hoà bình, trẻ em có quyền được sống hoà bình và có trách nhiệm trong tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình.

+Sự cần thiết phải yêu chuộng hoà bình, quý trọng và ủng hộ các hoạt động đấu tranh cho hoà bình, ghét chiến tranh phi nghĩa.

+Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hoà bình do nhà trường , địa phương phát động, tổ chức.

II. Các kỹ năng sống:

- Kỹ năng xác định giá trị (nhận thức được giá trị của hòa bình, yêu hòa bình).

- Kỹ năng hợp tác với bạn bè.

- Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm.

III. Đồ dùng dạy học. - Sách GK.

IV. Các hoạt động dạy học

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p> <p>2. Bài mới :</p> <p>GTB</p> <p>Hoạt động 1: <i>Hoạt động khởi động</i></p> <p>Hoạt động 2: <i>Tìm hiểu các thông tin</i></p> <p>Hoạt động 3: <i>Bày tỏ ý kiến:</i></p> <p>Hoạt động 4: <i>Hành</i></p>	<p>. Kiểm tra sự chuẩn bị.</p> <p>- ?Loài chim nào là biểu tượng cho hoà bình?</p> <p>-GV cho HS đọc các thông tin trong SGK.</p> <p>- GV chia nhóm HS .</p> <p>- GV cho HS thảo luận câu hỏi: ? Em có nhận xét gì về cuộc sống của người dân, đặc biệt là trẻ em ở các vùng có chiến tranh? ?Những hậu quả mà chiến tranh để lại?</p> <p>?Để thế giới được sống trong hoà bình chúng ta cần phải làm gì?</p> <p>- GV cho đại diện HS trình bày.</p> <p>- GV kết luận:Chiến tranh gây ra nhiều đau thương, mất mát: Đã có bao nhiêu người vô tội bị chết, trẻ em thất học, người dân đói khổ...</p> <p>- GV cho HS đọc bài tập 1 .</p> <p>- GV kết luận: Trẻ em có quyền được sống trong hoà bình và có trách nhiệm tham gia bảo vệ hoà bình.</p> <p>- GV kết luận: Ngay trong những hành động nhỏ trong cuộc sống,</p>	<p>- Loài chim bồ câu được lấy làm biểu tượng cho sự hoà bình.</p> <p>- HS hát bài “ Cánh chim hoà bình”</p> <p>- Cuộc sống khổ cực, nhà cửa bị tàn phá, trẻ em bị thương tật...</p> <p>- Cướp đi nhiều sinh mạng, nhà cửa bị cháy, cầu cống đường sá bị phá....</p> <p>-Sát cánh cùng nhân dân thế giới bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh.</p> <p>- a Tán thành</p> <p>- b Không tán thành</p> <p>- c không tán thành</p> <p>- d Tán thành</p> <p>-HS làm bài tập trong SGK.</p> <p>-HS trình bày.</p> <p>- b,c,e,i</p> <p>- HS trả lời câu hỏi:Em đã tham gia những hoạt động nào</p>

<i>động nào đúng.</i>	các em cần giữ thái độ hoà nhã, đoàn kết.... - GV cho HS làm bài tập 3 - GV cho HS trình bày	trong những hoạt động vì hoà bình đó? - Em có thể tham gia vào những hoạt động nào?
3.Củng cố- dẫn dò :	- GV nhận xét giờ. - Dẫn HS chuẩn bị bài thực hành.	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Toán
LUYỆN TẬP CỘNG , TRỪ SỐ ĐO THỜI GIAN

I – Mục tiêu

- Củng cố để HS nắm vững cách thực hiện công trừ số đo thời gian.
- Vận dụng vào giải các bài toán thực tiễn .

II- Các hoạt động dạy và học

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	-Gọi HS chữa bài tập 2 SGK -Giáo viên hướng dẫn HS nhận xét , đánh giá .	-1 HS lên bảng . -HS dưới lớp nhận xét .
2.Bài mới : GTB	+ Bài 1: Gọi hs lên bảng – lớp làm vào vở An giải 2 bài toán đầu hết 45 phút , An giải xong bài toán thứ 3 hết 18 phút . Hỏi An giải xong 3 bài toán đó hết bao nhiêu thời gian ? + Bài 2: Cùng quãng đường AB, bác An đi xe đạp hết 1giờ 16 phút , bác Hoà đi xe đạp hết 1,25 giờ . Hỏi ai đi nhanh hơn và nhanh hơn bao nhiêu phút ? - Dẫn hs đổi giờ ra phút	Bài giải Thời gian An giải xong 3 bài toán là : $45 + 18 = 63$ (phút) $63 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 3 \text{ phút}$ Đáp số : 63 phút hay 1 giờ 3 phút - Hs đọc đề - Hs làm vở Đổi 1 giờ 16 phút = 76 phút $1,25 \text{ giờ} = 75 \text{ phút}$ Bác Hoà đi xe đạp nhanh hơn bác An (vì 75 phút < 76 phút) Thời gian bác Hoà đi nhanh hơn là : $76 \text{ phút} - 75 \text{ phút} = 1 \text{ phút}$ Vậy bác Hoà đi nhanh hơn bác An và nhanh hơn 1 phút
3.Củng cố- dẫn dò :	- Chăm và nhận xét bài làm của hs - Yêu cầu HS nhắc lại cách nhân số đo thời gian ? -Giáo viên nhận xét giờ học . -Hướng dẫn HS học bài sau .	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Ngày dạy : Thứ ba ngày 8 tháng 3 năm 20...

Địa lý
CHÂU PHI (T)

I Mục tiêu. Học xong bài này:

- + Nêu được dân số của châu phi.
- +Nắm được đặc điểm kinh tế của châu Phi.
- + Nêu được một số nét tiêu biểu về Ai Cập, xác định được vị trí của Ai Cập trên bản đồ.

II-Đồ dùng dạy học

-Bản đồ thế giới ,bản đồ tự nhiên châu Phi

III-Các hoạt động dạy học

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	- Không KT.	
2.Bài mới :		
GTB	- GV cho HS làm bài tập và gọi HS chữa bài	- Năm 2004 số dân Châu Phi là 884 triệu người, chưa bằng 1/5 số dân của châu á.
Hoạt động 1: Dân cư châu Phi	? Nêu dân số của Châu Phi? ?So sánh dân số dân châu Phi với các châu lục khác? -GV chốt lại: Châu Phi nằm cân xứng hai bên đường xích đạo, đại bộ phận lãnh thổ nằm giữa hai bên đường chí tuyến.Châu Phi có diện tích đứng thứ ba trên thế giới và sau châu á, châu Mĩ.	- Người dân Châu Phi chủ yếu là người da đen, tóc xoắn... - Họ sinh sống chủ yếu ở các vùng ven sông , ven biển.
Hoạt động 2: Kinh tế.	-GV cho HS thảo luận nhóm đôi . -GV cho đại diện nhóm trình bày. -GV chốt lại châu Phi có nền kinh tế chậm phát triển: các ngành khoáng sản mà Châu Phi đang khai thác là vàng, kim cương, phốt pho, dầu khí.Các loại cây công nghiệp là ca cao, cà phê... - GV giới thiệu thêm cho HS biết thêm về những vùng hoang mạc của châu Phi, và một số động vật sống ở đó.	+HS thảo luận nhóm đôi . - Châu Phi có nền kinh tế chậm phát triển: các ngành khoáng sản mà Châu Phi đang khai thác là vàng, kim cương, phốt pho, dầu khí.Các loại cây công nghiệp là ca cao, cà phê... + HS đọc ghi nhớ - Nằm ở Bắc Phi, là cầu nối của 3 châu lục: á, Âu, Phi. Có kênh đào Xuy-ê nổi tiếng
Hoạt động 3: Ai Cập	- GV cho HS làm bài tập. - Gv cho HS trình bày - GV cho HS lên bảng trình bày vị trí của Ai Cập trên bản đồ. -GV cho HS đọc ghi nhớ.	- Có sông Nin là một con sông lớn, bồi đắp lên đồng bằng sông Nin màu mỡ. -Kinh tế tương đối phát triển: có các ngành kinh tế phát triển khai thác khoáng sản, trồng bông, du lịch.

<p>3. Cũng cố- dặn dò :</p>	<p>-Nhận xét giờ -Dặn HS chuẩn bị bài sau</p>	<p>-Từ cổ đã nổi tiếng với nền văn minh sông Nin. - Có Kim tự tháp nổi tiếng thế giới.</p>
--	---	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Toán
CHIA SỐ ĐO THỜI GIAN CHO MỘT SỐ

I Mục tiêu : * Giúp HS:

- Biết cách thực hiện phép chia số đo thời gian cho một số.
- Vận dụng phép chia số đo thời gian để giải các bài toán có liên quan.

-II. Đồ dùng dạy học : - SGK, vở bài tập.

III. Các hoạt động dạy học

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p>	<p>- GV cho HS chữa bài. - GV nhận xét .</p>	<p>- 2 HS chữa bài - HS nhận xét chữa.</p>
<p>2. Bài mới : GTB Hoạt động 1: Hướng dẫn HS thực hiện phép chia số đo thời gian cho một số.</p>	<p>* VD1 -GV cho Hs đọc sgk. ?Hỏi thi đấu 3 ván cờ hết bao lâu? ?Muốn biết trung bình mỗi ván cờ Hỏi thi đấu hết bao nhiêu thời gian ta làm như thế nào? - GV chốt lại và cho HS thảo luận cách chia. ? Vậy 42phút 30 giây chia cho 3 bằng bao nhiêu? ?Qua VD trên em hãy nêu cách thực hiện phép chia số đo thời gian cho một số? - GV cho HS nhắc lại. * VD 2 - GV treo bảng phụ cho HS đọc. - HS tóm tắt bài toán. ?Muốn biết vệ tinh nhân tạo đó quay quanh trái đất một vòng hết bao lâu ta làm thế nào? - GV cho HS làm và nêu cách</p>	<p>- HS hết 42 phút 30 giây - Ta thực hiện phép chia: 42phút 30 giây : 3 - HS thảo luận theo nhóm 2: * Đòi ra đơn vị phút rồi tính * Đòi ra đơn vị giây rồi tính * Chia số phút rồi chia số giây riêng, sau đó cộng các kết quả với nhau... $\begin{array}{r} 42\text{phút}30\text{giây} \\ \underline{3} \\ 42 \\ 0 \quad 30\text{giây} \\ \underline{00} \end{array}$ - 42phút 30giây chia cho 3 bằng 14 phút 10giây - ta thực hiện từng số đo theo từng đơn vị cho số chia. - 2 HS đọc và nêu tóm tắt. Chúng ta thực hiện phép chia. $\begin{array}{r} 7\text{giờ} 40\text{phút} \\ \underline{4} \end{array}$</p>

<p>Hoạt động 2:Thực hành.</p> <p>3.Củng cố- dẫn dò :</p>	<p>tính. ? Khi thực hiện phép chia số đo thời gian cho một số, nếu phần dư khác 0 thì ta làm tiếp như thế nào?</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc đề toán. - GV cho HS làm bài 1. - GV cho HS nối tiếp đọc bài làm. - GV nhận xét bài làm của HS. - GV cho HS đọc bài 2. - GV bài toán yêu cầu chúng ta làm gì? - GV nhận xét chữa.</p> <p>- GV nhận xét tiết học. - GV dẫn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>3giờ = 180phút 1 giờ 55 phút</p> <p style="text-align: center;">220phút 20phút 00</p> <p>*Khi thực hiện phép chia số đo thời gian cho một số, nếu phần dư khác 0 thì ta chuyển đổi sang đơn vị hàng nhỏ hơn liền kề để gộp vào số đơn vị của hàng ấy và tiếp tục chia, cứ làm thế chi đến hết.</p> <p>- HS đọc yêu cầu - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài tập vào vở. - HS chữa bài vào vở. - HS cả lớp làm bài vào vở.</p> <p>Bài giải : Thời gian người thợ làm được 3 dụng cụ là: 12 giờ – 7 giờ 30 phút = 4 giờ 30 phút Thời gian trung bình để người thợ làm được một dụng cụ là: 4giờ 30phút : 3 = 1giờ 30 phút Đáp số : 1giờ30phút</p>
--	--	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Kể chuyện KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE ĐÃ ĐỌC

I. Mục tiêu : Giúp HS:

1.HS kể lại tự nhiên, bằng lời của mình một câu chuyện đã nghe, đã đọc nói về truyền thống hiếu học hoặc truyền thống đoàn kết của dân tộc.

2.Rèn kỹ năng nghe:

- Chăm chú nghe thầy cô KC. Theo dõi bạn KC, nhận xét đúng lời kể của bạn, kể tiếp được lời bạn.

II. Đồ dùng dạy học

+Tranh minh họa câu chuyện.

III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu

Giáo viên	Học sinh
-----------	----------

<p>1. Bài cũ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS kể lại một việc làm góp phần bảo vệ trật tự an ninh nơi thôn xóm... - Nhận xét, sửa chữa bổ sung và rút kinh nghiệm chung. 	<ul style="list-style-type: none"> - YC 2 hs tiết trước chưa thi KC trước lớp lên kể lại....và nêu ý nghĩa c. chuyện vừa kể.
<p>2. Bài mới : GTB</p>	<ul style="list-style-type: none"> a) GV cho HS đọc đề bài, gạch chân các từ quan trọng. - Gv cho HS đọc gợi ý. b) HD HS kể chuyện, trao đổi ý nghĩa c. chuyện theo nhóm. - GV HD HS dựa trí nhớ và kể chuyện trong nhóm - HS KC theo nhóm 4,5. . Kể từng đoạn: HS trong nhóm nối tiếp nhau kể. . Kể toàn bộ câu chuyện. - Thi KC trước lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một HS đọc đề bài. - HS nêu lại YC đề. - HS nối tiếp đọc các gợi ý trong SGK - HS nối tiếp nêu tên + HS K.C trong nhóm . HS K.C theo cặp, trao đổi về ý nghĩa c. chuyện. . HS xung phong hoặc cử đại diện lên kể. * Cả lớp nhận xét đánh giá, cho điểm bạn theo tiêu chuẩn: +Nd truyện có hay không? +Cách K.C thế nào? +Khả năng hiểu c.chuyện của người kể + Cả lớp bình chọn cho bạn k.chuyện tự nhiên nhất, hấp dẫn nhất; bạn đặt câu hỏi thú vị nhất...
<p>3. Củng cố- dẫn dò :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV động viên hs về nhà KC cho người thân nghe, Gv nhận xét tiết học, dặn hs chuẩn bị cho tiết 27. 	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Chiều

Khoa học

CƠ QUAN SINH SẢN CỦA THỰC VẬT CÓ HOA

I- Mục tiêu : Giúp HS:

- Hiểu hoa là cơ quan sinh sản của những loài thực vật có hoa.
- Thực hành với hoa thật để biết được vị trí của nhị hoa, nhụy hoa. Kể tên được những bộ phận chính của nhị và nhụy.
- Phân biệt được hoa đơn tính và hoa lưỡng tính.

II- Đồ dùng dạy - học

- Vở bài tập...hoa thật.

III- Các hoạt động dạy- học

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS - GV nhận xét . 	
<p>2. Bài mới :</p>		

<p>GTB Hoạt động 1: <i>Nhị và nhụy. Hoa đực và hoa cái.</i></p> <p>Hoạt động 2: <i>Phân biệt hoa có cả nhị và nhụy với hoa chỉ có nhị hoặc nhụy.</i></p> <p>Hoạt động 3: <i>Tìm hiểu về hoa lưỡng tính</i></p> <p>3. Cũng cố- dặn dò :</p>	<p>- GV cho HS quan sát h1-2 và: ? Tên cây; cơ quan sinh sản của cây đó? ? Cây phượng và cây dong riềng có đặc điểm gì chung? ? Cơ quan sinh sản của cây có hoa là gì? - GV chốt lại: Cây dong riềng và cây phượng đều là thực vật có hoa. Cơ quan sinh sản của chúng là hoa. Vậy hoa là cơ quan sinh sản của thực vật có hoa. ? Trên cùng một loại cây hoa được gọi tên bằng những loại nào? ? Làm thế nào để phân biệt được hoa đực và hoa cái? ? GV cho HS quan sát hai bông hoa mướp và cho HS phân biệt hoa đực và hoa cái? - GV cho HS nhận xét. - GV cho HS thảo luận nhóm. - GV cho HS trình bày. - GV kết luận - GV cho HS thảo luận. - GV cho HS trình bày. - GV cho HS đọc ghi nhớ</p> <p>- Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Cây dong riềng; cơ quan sinh sản là hoa. - Cây phượng cơ quan sinh sản là hoa - Cây dong riềng và cây phượng đều là thực vật có hoa</p> <p>- HS thảo luận: nhóm trưởng cho các bạn quan sát, nhận xét báo cáo. - HS đọc lại.</p> <p>- Hoa đực và hoa cái.</p> <p>- HS thảo luận theo sự hướng dẫn của GV. - Hoa mướp cái từ nách lá đến đài hoa có hình dạng giống quả mướp nhỏ. - HS thảo luận nhóm theo sự hướng dẫn của GV - HS quan sát hoa đã sưu tầm và trả lời theo gợi ý của GV.</p>
--	---	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Chính tả : Nghe- viết
LỊCH SỬ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG

I. Mục tiêu

1. Nghe viết đúng chính tả bài: **Lịch sử Ngày Quốc tế Lao động**
2. Ôn lại quy tắc viết hoa tên người, tên địa lí nước ngoài, làm đúng các bài tập.

II. Đồ dùng dạy học

+Vở bài tập TV, vở chính tả.

III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	- YC 1,2 hs lên bảng, hs dưới lớp viết giấy nháp các từ : Sác- lơ; Đác –uyn; A- đam; Pa- xơ; Nữ	- 1,2 hs lên bảng, hs dưới lớp viết giấy nháp các từ sau: Sác- lơ; Đác –uyn; A- đam; Pa- xơ;

<p>2. Bài mới : GTB Hoạt động 1: <i>GV HD viết chính tả:</i></p> <p>Hoạt động 2: <i>HD hs làm BT chính tả.</i></p> <p>3. Cũng cố - dặn dò :</p>	<p>Oa... HS chữa bài tập - Nhận xét, sửa chữa bổ sung .</p> <p>- Gv đọc mẫu bài chính tả - HD HS tìm hiểu ND bài chính tả - Gv nêu nhiệm vụ của tiết học - HD HS luyện viết từ khó: . GV tổ chức cho hs luyện viết từ khó:</p> <p>. Nhận xét, sửa sai. GV lưu ý thêm những vấn đề cần thiết. - GV đọc bài, hs viết chính tả (chú ý nhắc hs tư thế ngồi viết) - Gv đọc soát lỗi. HS tự ghi những lỗi sai trong bài viết của mình. - GV nhận xét thông qua việc chấm bài. BT1: 1 hs đọc YC BT, 1hs nêu lại YC. . HS làm việc cá nhân vào vở bài tập . . HS thi đua trình bày bài làm. . Cả lớp cùng nhận xét, bổ sung. GV chốt lại ý cơ bản.... BT2: 1 hs đọc YC BT, 1hs nêu lại YC.</p> <p>- GV nhấn mạnh những ND cần nhớ của bài. - Gv nhận xét tiết học, dặn hs chuẩn bị</p>	<p>Nữ Oa</p> <p>- HS đọc mẫu bài chính tả ? ND bài chính tả trên nói lên điều gì?(hs nêu, gv nhận xét và chốt lại) . HS phát hiện những từ khó viết trong bài. . HS luyện viết từ khó: 1,2 hs lên bảng ; dưới lớp viết giấy nháp các từ : Chi –ca-gô; Niu-ôóc; Ban-ti-mo;Pit-sơ-nơ... Nhận xét, sửa sai.</p> <p>- HS nghe GV nhận xét thông qua việc chấm bài. BT1: 1 hs đọc YC BT, 1hs nêu lại YC. . HS TL nhóm hoặc làm việc cá nhân. . HS thi đua trình bày bài làm. . Cả lớp cùng nhận xét, bổ sung. GV chốt lại ý cơ bản.... BT2: 1 hs đọc YC BT, 1hs nêu lại YC. . HS TL nhóm hoặc làm việc cá nhân. . HS thi đua trình bày bài làm hoặc đại diện nhóm trình bày. . Cả lớp cùng nhận xét, bổ sung. GV chốt lại ý cơ bản....</p>
--	--	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Tiếng việt
LUYỆN TẬP VỀ VIẾT ĐOẠN ĐỐI THOẠI.

I. Mục tiêu.

- Cũng cố và nâng cao thêm cho các em những kiến thức về viết đoạn đối thoại.
- Rèn cho học sinh kỹ năng làm văn.
- Giáo dục học sinh ý thức ham học bộ môn.

II. Chuẩn bị :

Nội dung ôn tập.

III. Hoạt động dạy học :

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	- Nêu dàn bài chung về văn tả người?	- HS trình bày.
2. Bài mới : GTB	<p>Bài tập 1: Em hãy chuyển đoạn văn sau thành một đoạn đối thoại :</p> <p>Bố cho Giang một quyển vở mới. Giữa trang bìa là một chiếc nhãn vở trang trí rất đẹp. Giang lấy bút nắn nét viết tên trường, tên lớp, họ và tên em vào nhãn vở.</p> <p>Bố nhìn những dòng chữ ngay ngắn, khen con gái đã tự viết được nhãn vở.</p> <p>Bài tập 2 : Cho tình huống:</p> <p>Bố (hoặc mẹ) em đi công tác xa. Bố (mẹ) gọi điện về. Em là người nhận điện thoại. Hãy ghi lại nội dung cuộc điện thoại bằng một đoạn văn hội thoại.</p>	<p>Ví dụ:</p> <p>- Giang ơi! Bố mua cho con một cuốn vở mới đây này. Giang giờ hai tay cầm cuốn vở bố đưa :</p> <p>- Con cảm ơn bố!</p> <p>- Con tự viết nhãn vở hay bố viết giúp con?</p> <p>- Dạ! Con tự viết được bố ạ!</p> <p>Giang nắn nét viết tên trường, tên lớp, họ và tên của mình vào nhãn vở.</p> <p>Nhìn những dòng chữ ngay ngắn Giang viết, bố khen:</p> <p>- Con gái bố giỏi quá!</p> <p>Ví dụ:</p> <p>Reng! Reng! Reng!</p> <p>- Minh: A lô! Bố đây ạ! Dạ! Con là Minh đây bố.</p> <p>- Bố Minh: Minh hả con? Con có khỏe không? Mẹ và em thế nào?</p> <p>- Minh: Cả nhà đều khỏe bố ạ! Chúng con nhớ bố lắm!</p> <p>- Bố Minh : Ở nhà con nhớ nghe lời mẹ, chăm ngoan con nhé! Bố về sẽ có quà cho hai anh em con.</p> <p>- Minh: Dạ! Vâng ạ!</p> <p>- Bố Minh: Mẹ có nhà không con? Cho bố gặp mẹ một chút!</p> <p>- Minh: Mẹ có nhà bố ạ! Mẹ ơi! Mời mẹ lên nghe điện thoại của bố!</p> <p>- HS lắng nghe và chuẩn bị bài sau.</p>
3. Củng cố - dặn dò	- Nhận xét giờ học và nhắc HS chuẩn bị bài sau.	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Thứ tư ngày 9 tháng 3 năm 20...

Toán : LUYỆN TẬP

I. Mục tiêu: Giúp HS:

- Rèn kĩ năng thực hiện phép nhân số đo thời gian với một số, chia số đo thời gian với một số.
- Vận dụng số đo thời gian để giải các bài toán liên quan.

II. Các hoạt động dạy học

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho 2 HS làm bài tập - GV- HS nhận xét. 	
2. Bài mới : GTB	<ul style="list-style-type: none"> * Bài 1:- GV cho HS đọc yêu cầu. - Bài toán yêu cầu em tính gì? - GV cho HS nêu cách tính. - GV cho HS trình bày bài toán. * Bài 2 - GV hướng dẫn HS thực hiện - GV cho HS làm bài và lên bảng chữa bài. * Bài 3 - GV cho HS đọc đề bài và nêu yêu cầu. - GV cho HS tự làm bài. - GV cho HS nhận xét bài làm của bạn. * Bài 4: - GV cho HS đọc bài 4 và hướng dẫn HS làm bài. - GV gọi HS chữa bài. 	<p>2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp theo dõi và nhận xét.</p> <p>- 2 HS đọc đề bài.</p> <p>- 2 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp làm bài vào vở.</p> <p>a) $(3 \text{ giờ } 40 \text{ phút} + 2 \text{ giờ } 25 \text{ phút}) \times 3$ $= 6 \text{ giờ } 5 \text{ phút} \times 3 = 18 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$</p> <p>b) $3 \text{ giờ } 40 \text{ phút} + 2 \text{ giờ } 25 \text{ phút}$ $= 3 \text{ giờ } 40 \text{ phút} + 7 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 10 \text{ giờ } 55 \text{ phút}$</p> <p>Giải. Cả hai lần người đó làm được số sản phẩm là: $8 + 7 = 15$ (sản phẩm) Thời gian làm 15 sản phẩm là $1 \text{ giờ } 8 \text{ phút} \times 15 = 17$ (giờ) Đáp số: 17 giờ</p>
3. Cũng cố- dẫn dò :	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS nhắc lại cách chia số thập phân. - Dặn HS làm bài tập . 	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Luyện từ và câu
MỞ RỘNG VỐN TỪ: TRUYỀN THỐNG

I. Mục tiêu

1. Mở rộng và hệ thống hoá vốn từ về truyền thống dân tộc, bảo vệ và phát huy truyền thống dân tộc.
2. Hiểu nghĩa của từ truyền thống.
3. Thực hành, sử dụng các từ ngữ trong chủ điểm trong khi nói và viết.

II. Các hoạt động dạy- học chủ yếu

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	- YC HS đọc bài làm số 4 của tiết L.T.V.C trước. - Nhận xét, sửa chữa bổ sung và rút kinh nghiệm chung.	+HS đọc bài làm số 4 của tiết L.T.V.C trước.
2. Bài mới : GTB	BT1: (giảm tải) BT2: 1 hs đọc YC, cả lớp theo dõi SGK. - GV cho HS làm bài -GV cho HS trình bày câu trả lời. Các hs khác nhận xét cho bạn, GV bổ sung nếu cần. ?Em hiểu nghĩa của từng từ ở bài 2 như thế nào?Đặt câu với mỗi từ đó? BT3: HS đọc yêu cầu và nội dung bài tập - Gv cho HS chữa bài. - GV nhấn mạnh những ND cần nhớ của bài.	- HS thảo luận nhóm 2 về YC của bài tập. - HS trình bày câu trả lời. Các hs khác nhận xét cho bạn, +HS làm bài. HS nối tiếp trình bày bài làm.
3. Củng cố- dặn dò :	- Gv nhận xét tiết học, dặn hs học thuộc ghi nhớ, dặn hs chuẩn bị cho bài...	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Tập đọc HỘI THỜI CƠM THÍ Ở ĐỒNG VÂN

I. Mục tiêu

- Đọc đúng các tiếng khó trong bài: lấy lửa, leo lên, lấy nước, cái nồi, nấu cơm, lần lượt...; đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu.
- Hiểu nghĩa các từ khó trong bài: làng Đồng Vân, sông Đáy, đình, trình.
- Hiểu nội dung bài: Qua việc miêu tả lễ hội thời cơm thí ở Đồng Vân, tác giả thể hiện tình cảm yêu mến và niềm tự hào đối với một nét đẹp cổ truyền trong sinh hoạt văn hoá của dân tộc.

II. Đồ dùng dạy học : Tranh minh hoạ.

III. Các hoạt động dạy- học

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	- HS đọc và nêu ND bài “Nghĩa thầy trò” - GV nx, rút kinh nghiệm chung.	- HS đọc và nêu ND bài “Nghĩa thầy trò”
2. Bài mới :		

<p>GTB Hoạt động 1:- <i>HD HS</i> <i>luyện đọc</i></p>	<p>+ 1 HS đọc toàn bộ ND bài đọc + HS đọc nối tiếp</p> <p>- GV đọc mẫu toàn bài.</p>	<p>+ 1 HS đọc toàn bộ ND bài đọc + HS nêu cách chia đoạn. + HS đọc nối tiếp . Nối tiếp lần 1 . Nối tiếp lần 2(Kết hợp giải nghĩa từ : làng Đồng Vân, sông Đáy, đình, trình) + HS đọc trong nhóm đôi + 1 HS đọc toàn bộ bài</p>
<p>Hoạt động 2:<i>HD HS</i> <i>tìm hiểu nội dung:</i></p>	<p>+ Hội thổi cơm thi ở làng Đồng Vân bắt nguồn từ đâu? +Kể lại việc lấy lửa trước khi nấu cơm? +Tìm những chi tiết cho thấy thành viên của mỗi đội thổi cơm thi đều phối hợp ăn ý nhịp nhàng với nhau? +Tại sao nói việc giặt giãi trong hội thi là niềm tự hào khó có gì sánh nổi đối với dân làng? +Qua bài văn tác giả thể hiện tình cảm gì đối với một nét đẹp cổ truyền trong văn hoá của dân tộc?</p>	<p>+Hội bắt nguồn từ các cuộc truy quân đánh giặc của người Việt cổ bên bờ sông Đáy ngày xưa +Mỗi đội phải cử một người leo lên cây chổi bôi mỡ.... +Khi một thành viên của đội lo việc lấy lửa.... +Là bằng chứng cho thấy đội đó rất tài giỏi.... +Qua việc miêu tả lễ hội thổi cơm thi ở Đồng Vân, tác giả thể hiện tình cảm yêu mến và niềm tự hào đối với một nét đẹp cổ truyền trong sinh hoạt văn hoá của dân tộc.</p>
<p>Hoạt động 3:<i>HD HS</i> <i>luyện đọc diễn cảm:</i></p>	<p>- GV HD mẫu cách đọc diễn cảm đoạn: Khổ 4-5 - HS đọc diễn cảm trong nhóm. -Thi diện mỗi nhóm một em lên thi đọc, YC các hs khác lắng nghe để nhận xét. - GV khái quát những ND cơ bản và yêu cầu HS nêu ND chính của bài học.</p>	<p>+HS đọc nối tiếp cả bài. +HS nhận xét cách đọc cho nhau. - HS tự phát hiện cách ngắt nghỉ và cách nhấn giọng trong đoạn này. - 1 vài hs đọc trước lớp, gv sửa luôn cách đọc cho hs. - HS đọc diễn cảm trong nhóm. - Thi đọc diễn cảm trước lớp. - HS đưa ra ý kiến nhận xét và bình chọn những bạn đọc tốt nhất.</p>
<p>3.Củng cố- dẫn dò :</p>	<p>- GV YC hs nêu lại nd của bài đọc. - GV nhận xét tiết học.</p>	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Chiều

Kĩ thuật
LẮP XE CHỖ HÀNG (T2)

I . Mục đích yêu cầu: HS cần phải:

- Biết chọn đúng và đủ các chi tiết lắp xe chỗ hàng
- Lắp được xe đúng yêu cầu đúng quy định
- Yêu lao động. Yêu thích sản phẩm mình làm ra.

II. Đồ dùng dạy học:

- Một số mẫu xe
- Bộ đồ dùng kĩ thuật

III . Các hoạt động dạy học.

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p> <p>2. Bài mới :</p> <p>GTB</p> <p><i>HD 1:</i> Quan sát, nhận xét mẫu</p> <p><i>HD 2:</i> Đánh giá sản phẩm</p> <p>3. Củng cố - dặn dò :</p>	<p>- Đồ dùng sách vở</p> <p>+ Chọn chi tiết.</p> <p>- GV kiểm tra HS chọn các chi tiết.</p> <p>+ Lắp từng bộ phận.</p> <p>- Trước khi HS thực hành, GV cần:</p> <p>+ Lắp ráp xe cần cầu .</p> <p>- GV nhắc HS chú ý đến độ chặt của các mối ghép và độ nghiêng của cần cầu.</p> <p>- GV nhắc HS khi lắp ráp xong cần :</p> <p>- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm theo nhóm hoặc chỉ định một số em.</p> <p>- GV nêu những tiêu chuẩn đánh giá sản phẩm theo mục III (SGK).</p> <p>- GV nhận xét , đánh giá sản phẩm của HS theo 2 mức; hoàn thành (A) và chưa hoàn thành (B). Những HS hoàn thành sản phẩm trước thời gian mà vẫn đảm bảo yêu cầu kĩ thuật thì được đánh giá ở mức hoàn thành tốt.</p> <p>- GV nhận xét tiết học , tinh thần thái độ học tập</p> <p>- Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Hs chọn đúng và đủ các chi tiết theo SGK .</p> <p>- Gọi 1 HS đọc phần ghi nhớ trong SGK để toàn lớp nắm vững quy trình lắp xe chỗ hàng.</p> <p>- Yêu cầu HS phải quan sát kỹ các hình trong SGK và nội dung của từng bước lắp.</p> <p>- HS lắp ráp theo các bước trong SGK.</p> <p>- Quay tay để kiểm tra xem dây tời quán vào, nhả ra có dễ dàng không.</p> <p>- Cửa 2-3 HS dựa vào tiêu chuẩn để đánh giá sản phẩm của bạn.</p> <p>- Hs thực hành theo sự hd Gv</p> <p>- Hs lắng nghe .</p> <p>- Thực hành theo yêu cầu của Gv</p>

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Tiếng việt
ÔN LUYỆN TỪ VÀ CÂU

I. Mục tiêu :

- Giúp HS có thêm những hiểu biết về vốn từ truyền thống.
- Luyện tập về liên kết các câu trong bài bằng cách thay thế từ ngữ.

II. Hoạt động dạy học:

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	Không	
2. Bài mới : GTB	<p>Bài 1: Ghéo các từ ngữ sau với từ <i>truyền thống</i> để tạo thành những cụm từ có nghĩa:</p> <p style="padding-left: 20px;"><i>Đoàn kết, chống ngoại xâm, yêu nước, nghề thủ công, vẻ đẹp, bộ quần áo dài, của nhà trường, hiếu học, phát huy, nghề sơn mài.</i></p> <p>- GV kết luận :</p> <p>Bài 2: Viết một đoạn văn ngắn về người bạn thân của em. Trong đoạn văn có sử dụng đại từ hoặc từ ngữ đồng nghĩa để thay thế từ ngữ dùng ở câu đứng trước. (viết xong gạch dưới các từ ngữ dùng để thay thế đó)</p> <p>- Gọi HS trình bày bài. - Gv kết luận.</p>	<p>-HS đọc yêu cầu - 2 HS lên bảng làm bài. HS dưới lớp làm vào vở</p> <p>+HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS làm bài cá nhân. -5, 6 HS trình bày bài. - HS lắng nghe.</p>
3. Cũng cố- dẫn dò :	<p>- GV nhận xét giờ. - Yêu cầu luyện làm bài tập.</p>	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Thứ năm ngày 10 tháng 3 năm 20...

Toán
LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục tiêu: Giúp HS :

- Biết cộng, trừ, nhân, chia số đo thời gian
- Vận dụng để giải các bài toán có nội dung thực tế.
- Giáo dục HS tính cẩn thận khi làm bài

II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	- Kiểm tra bài học của HS.	- HS làm bài 2 tiết trước .
2. Bài mới :	Bài 1:	- HS đọc nội dung yêu cầu bài tập và

<p>GTB</p> <p>- Gọi 1 HS lên bảng làm bài, lớp làm bảng con</p> <p>- GV quan sát, giúp đỡ những em còn lúng túng</p> <p>- GV cùng HS nhận xét và sửa sai.</p> <p>Bài 2: - Gọi 2 HS lên bảng làm bài, lớp làm nháp</p> <p>- GV nhận xét và chữa bài</p> <p>Bài 3.</p> <p>- Yêu cầu HS làm vào bảng con</p> <p>Bài 4: Dòng 1,2 HS khá, giỏi làm cả bài</p> <p>- Yêu cầu HS làm vào vở</p> <p>- GV nhận xét và chữa bài</p>	<p>làm bài .</p> <p>- HS làm bài</p> <p>17 giờ 53 phút</p> <p>4 giờ 15 phút</p> <hr/> <p>21 giờ 68 phút = 22 giờ 8 phút</p> <p>45 ngày 23 giờ</p> <p>24 ngày 17 giờ</p> <hr/> <p>21 ngày 6 giờ</p> <p>21 phút 15 giây 5</p> <p>1 phút = 60 giây 4 phút 15 giây</p> <p>75 giây</p> <p>25 giây</p> <hr/> <p>0</p> <p>a, (2 giờ 30 phút + 3 giờ 15 phút) x 3</p> <p>= 5 giờ 45 phút x 3 = 17 giờ 15 phút</p> <p>B, 2 giờ 30 phút + 3 giờ 15 phút x 3</p> <p>= 2 giờ 30 phút + 9 giờ 45 phút</p> <p>= 12 giờ 15 phút</p> <p>C, (5 giờ 20 phút + 7 giờ 40 phút) : 2 = 13 giờ : 2 = 6 giờ 30 phút</p> <p>D, 5 giờ 20 phút + 7 giờ 40 phút : 2 = 5 giờ 20 phút + 3 giờ 50 phút = 9 giờ 10 phút</p> <p>Khoanh vào trước câu trả lời đúng.</p> <p>Đáp án B là đáp án đúng.</p> <p>- HS làm bài</p> <p style="text-align: center;">Bài giải.</p> <p>Thời gian đi từ Hà Nội đến Hải Phòng là.</p> <p>8 giờ 10 phút – 6 giờ 5 phút = 2 giờ 5 phút</p> <p>Thời gian đi từ Hà Nội đến Quán Triều là.</p> <p>17 giờ 25 phút – 14 giờ 20 phút = 3 giờ 5 phút.</p> <p>Thời gian đi từ Hà Nội đến Đồng Đăng là.</p> <p>11 giờ 30 phút – 5 giờ 45 phút = 5 giờ 45 phút.</p> <p>Thời gian đi từ Hà Nội đến Lào Cai là.</p> <p>(24 giờ – 22 giờ) + 6 giờ = 8 giờ.</p>
---	--

3. Củng cố - dẫn dò :	- GV nhận xét giờ học . - Dẫn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau: Vận Tốc .	Đáp số: 2 giờ 5 phút; 3 giờ 5 phút; 5 giờ 45 phút; 8 giờ
----------------------------------	---	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Luyện từ và câu:

LUYỆN TẬP THAY THẾ TỪ NGỮ ĐỂ LIÊN KẾT CÂU

I. Mục đích yêu cầu:

- Củng cố kiến thức về biện pháp thay thế từ ngữ để liên kết câu.
- Vận dụng vào làm các bài tập nhanh và chính xác
- Giáo dục HS giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt

II. Đồ dùng dạy học:

- Viết bài tập 2 vào bảng phụ.

III Các hoạt động dạy học:

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ 2. Bài mới : GTB	Bài 1. - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài tập. - GV yêu cầu HS làm bài vào vở bài tập - Gv gọi HS nêu các từ tìm đọc trong đoạn văn. + Hỏi: Việc dùng các từ ngữ khác thay thế cho nhau nh vậy có tác dụng gì? - GV nhận xét câu trả lời của HS. *Kết luận: Liên kết câu bằng cách dùng đại từ thay thế có tác dụng tránh lặp và rút gọn văn bản ở đoạn văn trên tác giả đã dùng nhiều từ ngữ cùng chỉ về một đối tượng, có tác dụng tránh lặp và cung cấp thêm thông tin để người đọc biết rõ về đối tượng. Bài 2. - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập . - GV treo bảng phụ yêu cầu 1HS lên làm bài, lớp làm nháp - Gọi HS nhận xét, kết luận lời giải đúng. - GV nhận xét kết luận lời giải	- HS làm bài tập 1. - HS phát biểu : Các từ dùng để chỉ nhân vật Phù Đổng , Thiên Vương : Trang Nam Nhi; tráng sĩ ấy; người trai làng Phù Đổng. + Việc dùng các từ ngữ thay thế cho nhau nh vậy có tác dụng tránh việc lặp từ , giúp cho diễn đạt sinh động hơn , rõ ý mà vẫn bảo đảm sự liên kết giữa các câu. - HS nghe. - 1 hS đọc - HS làm bài tập và báo cáo kết quả - 3-5 HS đứng tại chỗ đọc đoạn văn mình làm. VD. Nguyễn Ngọc Kí là một tấm

<p>3.Củng cố- dặn dò :</p>	<p>đúng. Bài 3. - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập . - Yêu cầu HS làm bài tập ra nháp - Mời HS trình bày kết quả , GV và HS nhận xét sửa sai. - GV nhận xét bài làm của HS . - Nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>guong hiếu học nổi tiếng . Cậu bị liệt bại tay từ khi mới lọt lòng Vợ lên mọi khó khăn , trở ngại cậu tập viết bằng chân . Đầu tiên cậu viết bằng gạch trên nền sân đất . Thấy con</p>
---------------------------------------	---	---

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Lịch sử CHIẾN THẮNG“ ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG ”

I. Mục tiêu Học xong bài này HS biết:

- Từ ngày 18 đến ngày 30 tháng 12 năm 1972, đế quốc Mỹ điên cuồng ném bom hòng huỷ diệt Hà Nội.
- Quân và nhân dân ta đã chiến đấu anh dũng làm nên một “Điện Biên Phủ trên không”.

II. Đồ dùng dạy học; + ảnh tư liệu(nếu có)

III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p> <p>2.Bài mới : GTB Hoạt động 1:<i>Âm mưu của đế quốc Mỹ trong việc dùng B52 bắn phá Hà Nội.</i></p>	<p>- GV cho HS nêu ý nghĩa của Cuộc tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân 1968. - GV nhận xét .</p> <p>- GV đọc và trả lời câu hỏi. +Nêu tình hình của ta trên mặt trận chống Mỹ và chính quyền Sài Gòn sau cuộc tấn công và nổi dậy tết Mậu Thân 1968? +Nêu những điều em biết về máy bay B52? +Đế quốc Mỹ âm mưu gì trong việc dùng máy bay B52? - Gv cho HS lần lượt trình bày , GV chốt lại ý chính.</p>	<p>-HS lên bảng trình bày.</p> <p>- Ta tiếp tục dành được nhiều thắng lợi trên chiến trường Miền nam. Đế quốc Mỹ buộc phải thoả thuận kí hiệp định Pa – ri vào tháng 10 năm 1972 để chấm dứt chiến tranh và lập lại hoà bình ở Việt Nam. - Là loại máy bay ném bom hiện đại nhất vào thời ấy, bay cao 16 km.... - Mỹ ném bom vào Hà Nội tức là ném bom vào đầu não của ta, hòng buộc chính phủ ta phải chấp nhận kí hiệp định Pa-ri có lợi cho Mỹ.</p>

<p>Hoạt động 2: Hà Nội 12 ngày đêm quyết chiến.</p>	<p>- GV cho HS thảo luận những diễn biến quân và dân ta chống máy bay Mĩ phá hoại Hà Nội ? Cuộc chiến đấu chống máy bay của Mĩ phá hoại năm 1972 của quân và dân Hà Nội bắt đầu và kết thúc ngày nào? ? Lực lượng và phạm vi phá hoại của máy bay Mĩ? ? Hãy kể lại trận chiến đấu đêm 26/12/1972 trên bầu trời HN ? Kết quả của trận chiến đấu 12 ngày đêm chống máy bay Mĩ phá hoại của quân và dân HN? - GV cho HS trình bày. ? Hình ảnh một góc phố Khâm Thiên bị máy bay Mĩ bắn phá và việc máy bay Mĩ ném bom cả vào trường học, bệnh viện gọi cho em những suy nghĩ gì?</p>	<p>- Cuộc chiến đấu bắt đầu 20 giờ ngày 18/12/1972 đến 30/12/1972 - phá huỷ HN và các vùng lân cận - Ngày 26/12/1972..... - Cuộc tập kết máy bay b52 của Mĩ bị đập tan: 81 máy bay bị bắn rơi.... - Giặc Mĩ thật độc ác.....</p>
<p>Hoạt động 3: ý nghĩa của chiến thắng 12 ngày đêm chống máy bay Mĩ phá hoại. 3. Cùng cố - dặn dò :</p>	<p>- GV cho HS thảo luận? Tại sao nói chiến thắng 12 ngày đêm chống máy bay Mĩ phá hoại của nhân dân miền Bắc là chiến thắng Điện Biên Phủ trên không? - GV nhận xét giờ. - Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Vì chiến thắng này mang lại kết quả to lớn cho ta, còn Mĩ bị thiệt hại nặng nề như Pháp trong trận Điện Biên Phủ 1954.</p>

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Chiều

Toán

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục tiêu.

- Cùng cố về cộng, trừ và nhân số đo thời gian.
- Rèn kĩ năng trình bày bài.
- Giúp HS có ý thức học tốt.

II. Các hoạt động dạy học.

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ 2. Bài mới : GTB</p>	<p>Bài tập 1: Khoanh vào phương án đúng: a) $2\frac{3}{4}$ phút = ...giây.</p>	<p>Lời giải : a) Khoanh vào A</p>

<p>A. 165 C. 275</p> <p>b) 4 giờ 25 phút \times 5 = ...giờ ... phút</p> <p>A. 21 giờ 25 phút C. 22 giờ 25 phút</p> <p>Bài tập 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:</p> <p>a) $\frac{2}{5}$ giờ = ...phút ; $1\frac{3}{4}$ giờ = ...phút</p> <p>b) $\frac{5}{6}$ phút = ...giây; $2\frac{1}{4}$ ngày = ...giờ</p> <p>Bài tập 3: Thứ ba hàng tuần Hà có 4 tiết ở lớp, mỗi tiết 40 phút. Hỏi thứ ba hàng tuần Hà học ở trường bao nhiêu thời gian?</p> <p>Bài tập 4:</p> <p>Lan đi ngủ lúc 9 giờ 30 phút tối và dậy lúc 5 giờ 30 phút sáng. Hỏi mỗi đêm Lan ngủ bao nhiêu lâu?</p> <p>3. Cùng cố- dặn dò :</p>	<p>B. 185. D. 234</p> <p>b) Khoanh vào D</p> <p>B. 21 giờ 5 phút D. 22 giờ 5 phút</p> <p>Lời giải:</p> <p>a) $\frac{2}{5}$ giờ = 24 phút ; $1\frac{3}{4}$ giờ = 105 phút</p> <p>b) $\frac{5}{6}$ phút = 50 giây; $2\frac{1}{4}$ ngày = 54 giờ</p> <p>Lời giải:</p> <p>Thứ ba hàng tuần Hà học ở trường số thời gian là: $40 \text{ phút} \times 5 = 200 \text{ (phút)}$ $= 2 \text{ giờ } 40 \text{ phút.}$ Đáp số: 2 giờ 40 phút.</p> <p>Lời giải:</p> <p>Thời gian Lan ngủ từ tối đến lúc nửa đêm là: $12 \text{ giờ} - 9 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 2 \text{ giờ } 30 \text{ phút.}$ Thời gian Lan ngủ mỗi đêm là: $2 \text{ giờ } 30 \text{ phút} + 5 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 7 \text{ giờ } 60 \text{ phút} = 8 \text{ giờ.}$ Đáp số: 8 giờ.</p> <p>- GV nhận xét giờ học và dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	
--	--	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Tập làm văn:
TẬP VIẾT ĐOẠN ĐỐI THOẠI

I. Mục đích, yêu cầu:

- Viết tiếp các lời đối thoại theo gợi ý để hoàn chỉnh một đoạn văn đối thoại
- Biết phân vai đọc lại hoặc diễn thử màn kịch.
- Phát triển tư duy cho HS

II. Các hoạt động dạy học:

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p> <p>2. Bài mới :</p> <p>GTB</p>	<p>- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.</p> <p>Bài 1. GV gọi HS đọc yêu cầu và đoạn trích và hỏi.</p> <p>+ Các nhân vật trong đoạn trích là ai?</p> <p>+ Nội dung của đoạn trích là gì?</p> <p>+ GV nhận xét và chốt ý chính</p> <p>Bài 2: GV gọi 3 HS đọc yêu cầu của bài.</p> <p>+ Nhân vật , cảnh trí , thời gian, gợi ý đoạn đối thoại</p> <p>+ Yêu cầu HS làm việc theo nhóm mỗi nhóm 4 HS .</p> <p>+ GV gọi các nhóm nêu đáp án , GV và HS nhận xét sửa sai.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p>Bài 3: GV gọi HS đọc bài tập 3.</p> <p>+ GV tổ chức cho HS hoạt động trong nhóm .</p> <p>+ Gv gợi ý HS khi diễn kịch không cần phụ thuộc quá vào lời thoại đã viết .</p> <p>+ GV tổ chức cho HS diễn kịch trước lớp .</p> <p>+ GV nhận xét khen ngợi nhóm HS diễn kịch sinh động tự nhiên.</p>	<p>- HS đọc bài và trả lời câu hỏi + Trần Thủ Độ, Linh Từ Quốc Mẫu , người quân hiệu và một số gia nô.</p> <p>+ Linh Từ Quốc Mẫu khóc lóc và phàn nàn với chồng vì bà bị kẻ dưới coi thường, Trần Thủ Độ cho bắt người quân hiệu đó đến và kể rõ sự tình , nghe xong ông khen ngợi và thưởng vàng và lụa cho người quân hiệu.</p> <p>- 3 HS nối tiếp nhau đọc từng phần của bài 2.</p> <p>+ 4 HS cùng trao đổi , thảo luận làm bài vào vở</p> <p>+ Đại diện các nhóm trình bày ý kiến và nêu ra đáp án đúng.</p> <p>+ HS cả lớp nhận xét và đưa ra ý kiến nhận xét , bình chọn nhóm viết lời thoại hay nhất .</p> <p>+ 1HS đọc thành tiếng trước lớp.</p> <p>+ HS cùng trao đổi và phân vai diễn lại màn kịch theo các vai đã phân.</p> <p>* Trần Thủ Độ.</p> <p>* Linh Từ Quốc Mẫu.</p> <p>* Lính.</p> <p>* Người quân hiệu.</p> <p>* Người dẫn chuyện.</p> <p>+ 2- 3 Nhóm diễn kịch trước lớp .</p> <p>+ HS nghe và biểu dương nhóm có diễn hay.</p>
<p>3. Cùng cố- dẫn dò :</p>	<p>- GV nhận xét giờ học.</p> <p>- Dặn HS về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.</p>	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Hoạt động tập thể
CHỦ ĐỀ 4 : TÌM KIẾM VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN (T2)

I. Mục tiêu

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

-Hs biết nguồn thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời để hiểu và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả

-Có nhiều nguồn thông tin và nhiều cách thức để tìm kiếm thông tin

-Biết kiểm tra độ chính xác và sàng lọc thông tin trước khi sử dụng thông tin

-Yêu thích môn học

II. Đồ dùng dạy học

-Vở bài tập rèn luyện kỹ năng sống

-Tranh ảnh minh họa

-Bảng phụ

III. Các hoạt động dạy học

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	- Đồ dùng sách vở. - Giới thiệu bài, ghi bảng.	
2. Bài mới : GTB	<i>Giới thiệu di tích lịch sử văn hóa địa phương</i>	-Thực hiện
HĐ 1:	-yêu cầu thảo luận nhóm thực hiện yêu cầu sgk -gọi trình bày	-lần lượt các bạn đóng vai
HĐ 2:	<i>Tìm đường</i> -cho hs đóng vai xử lí tình huống -nhận xét	-Thực hiện
HĐ 3:	<i>Đi tham quan</i> -Yc làm phiếu học tập -Nhận xét	-Thảo luận, trình bày
HĐ 4:	<i>Ý kiến của em</i> -Cho làm nhóm đôi	
3. Củng cố - dặn dò :	- GV nhận xét tiết học, tinh thần, thái độ học tập - Hướng dẫn HS chuẩn bị bài sau	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Thứ sáu ngày 11 tháng 3 năm 20...

Toán VẬN TỐC

I- Mục tiêu Giúp HS:

-Có biểu tượng về khái niệm vận tốc, đơn vị vận tốc,

-Biết tính vận tốc của một chuyển động đều.

II- Các hoạt động dạy- học

	Giáo viên	Học sinh
1. Bài cũ	- GV cho HS chữa bài. - GV nhận xét chữa.	- 2 HS chữa bài. - HS nhận xét chữa bài.
2. Bài mới :		

<p>GTB Hoạt động 1: Giới thiệu khái niệm vận tốc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS đọc đề toán - GV cho HS thảo luận . - GV Kết luận: Thông thường ô tô đi nhanh hơn xe máy(vì trong cùng một giờ ô tô đi được quãng đường dài hơn xe máy) b) Bài toán 1 - GV cho HS đọc bài toán. ?Để tính số km trung bình mỗi giờ ô tô đi được ta làm như thế nào? - GV cho HS làm bài và chữa. - GV?Vậy trung bình mỗi giờ ô tô đi được bao nhiêu km? ?Em hiểu vận tốc ô tô là 42,5km/giờ như thế nào? - GV ghi bảng: Vận tốc ô tô là: $170 : 4 = 42,5$ (km/giờ) - GV nhấn mạnh: Đơn vị vận tốc ô tô trong bài toán này là km/giờ. +170 km là gì trong hành trình của ô tô? +4giờ là gì? +42,5 km/giờ là gì? -Trong bài toán trên để tìm vận tốc ô tô chúng ta đã làm như thế nào? - Gọi s là quãng đường, t là thời gian, v là vận tốc hãy viết công thức tính vận tốc. c) Bài toán 2: - Gv cho HS đọc đề toán và giải. - Gv cho HS nhận xét, và chốt lại. - GV cho HS nêu lại quy tắc tính vận tốc. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề toán. - HS đọc bài toán. - Thực hiện phép chia $170 : 4$ - Một HS lên trình bày. Trung bình mỗi giờ ô tô đi được là: $170:4 = 42,5$ (km/giờ) Đáp số: 42,5km/giờ Nghĩa là mỗi giờ ô tô đi được 42,5 km. - Là quãng đường đi được -Là thời gian ô tô đi hết 170 km - Là vận tốc của ô tô. $v = s : t$ Bài 2. - HS đọc đề toán, tóm tắt: s =60m, t =10giây, v = ? - HS giải và nêu lại quy tắc tính vận tốc. - HS đọc đề toán và tóm tắt. Vận tốc của người đi xe máy đó là: $105 : 3 = 35$ (km/giờ) Đáp số: 35km/giờ - HS đọc bài toán và giải. Vận tốc của máy bay là: $1800 : 2,5 = 720$ (km/giờ) Đáp số: 720 km/giờ
<p>Hoạt động 2: Luyện tập thực hành</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bài 1: - GV cho HS đọc đề toán. - GV cho HS tính và chữa bài. - GV cho HS nhận xét. - Bài 2 - GV cho HS đọc bài và chữa bài - GV cho HS nhận xét chữa 	

3.Củng cố- dặn dò :	<ul style="list-style-type: none"> - Bài 3 - GV cho HS tóm tắt bài. - Nhận xét giờ. - Dặn HS chuẩn bị bài sau. 	<p>1phút 20 giây = 80 giây Vận tốc chạy của người đó là: $400 : 80 = 5(\text{m/giây})$ Đáp số: 5m/giây</p>
--------------------------------	--	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

**Hoạt động tập thể
SINH HOẠT LỚP**

I. Mục tiêu:

- Học sinh nắm được ưu nhược điểm tuần 26.
- Nắm được phương hướng tuần 27
- Tổ chức cho học sinh vui văn nghệ.

II. Hoạt động dạy học:

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p> <p>2.Bài mới : GTB Hoạt động 1:<i>Nhận xét tuần 26.</i> Hoạt động 2:<i>Phương hướng tuần 27.</i></p> <p>3.Củng cố- dặn dò :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không. - GTB: Nội dung sinh hoạt - Lớp trưởng nhận xét các mặt hoạt động của lớp. - Giáo viên nhận xét, đánh giá chung. - Khắc phục những nhược điểm còn tồn tại. - Thi đua học tập tốt. - Vui văn nghệ. - Chia lớp 2 đội.- Cả lớp hát. - Thi hát theo đội (2 đội) (Hoặc kể chuyện) 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp thảo luận theo tổ → tự nhận xét đánh giá và kiểm điểm thành viên trong tổ.

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....

Chiều

Khoa học

SỰ SINH SẢN CỦA THỰC VẬT CÓ HOA

I- Mục tiêu : Giúp HS:

- Hiểu về sự thụ phấn, sự thụ tinh, sự hình thành hạt và quả.
- Phân biệt được hoa thụ phấn nhờ côn trùng và hoa thụ phấn nhờ gió.

II- Các hoạt động dạy- học

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p> <p>2.Bài mới :</p>	<ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS - GV nhận xét . 	

<p>GTB Hoạt động 1: <i>Sự thụ phấn, sự thụ tinh, sự hình thành hạt và quả.</i></p>	<p>-GV cho HS làm bài tập. -Gv cho HS trình bày. ?Thế nào là sự thụ phấn? Thế nào là sự thụ tinh? ?Hạt và quả được hình thành như thế nào? - Gv chỉ tranh minh họa và giảng giải.</p>	<p>- HS nhận phiếu và làm bài. - Sự thụ phấn là hiện tượng đầu nhụy nhận được những hạt phấn của nhị. - Là hiện tượng tế bào sinh dục đực ở đầu ống phấn kết hợp với tế bào sinh dục cái của noãn. - Noãn phát triển thành hạt, Bầu nhụy phát triển thành quả chứa hạt.</p>
<p>Hoạt động2: <i>Chơi trò chơi.</i></p>	<p>- GV cho HS đọc hướng dẫn trò chơi trong SGK. - GV cho HS chơi theo 2 nhóm. - GV cho HS nhận xét phần kết quả của từng đội. - Gv chốt lại. Hoa thụ phấn nhờ côn trùng, hoa thụ phấn nhờ gió. - GV cho HS thảo luận.</p>	<p>- HS các nhóm chơi thi - Các loài hoa thụ phấn nhờ côn trùng thường có màu sắc sặc sỡ hoặc hương thơm hấp dẫn côn trùng. Ngược lại các loài hoa thụ phấn nhờ gió không mang màu sắc đẹp, cánh hoa, đài hoa thường nhỏ hoặc không có như ngô, lúa, các cây họ đậu.</p>
<p>3.Củng cố- dẫn dò :</p>	<p>- GV cho HS đọc ghi nhớ - Dặn HS chuẩn bị bài sau.</p>	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Tiếng việt

LUYỆN TẬP VỐN TỪ : TRUYỀN THỐNG

I- Mục tiêu :-Củng cố , hệ thống hóa vốn từ truyền thống dân tộc , bảo vệ và phát huy truyền thống dân tộc .

- Biết thực hành sử dụng các từ ngữ đó để đặt câu .

II- Các hoạt động dạy và học :

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ</p>	<p>-Kiểm tra bài tập hs làm ở vở bài tập tiếng việt</p>	<p>-Hs nhắc lại theo tổ nối tiếp nhau .</p>
<p>2.Bài mới : GTB</p>	<p>+ Bài 1: Chọn từ thích hợp trong các từ sau để điền vào chỗ trống : truyền ngôi , truyền cảm , truyền khẩu , truyền thống , truyền thụ, truyền tụng . Đáp án a.truyền thụ b.truyền tụng</p>	<p>- Hs thảo luận nhóm , suy nghĩ trả lời a)kiến thức cho hs. b) Nhân dân công đức của các bậc anh hùng . c) Vuacho con . d) Kế tục và phát huy nhữngtốt đẹp</p>

<p>3. Củng cố- dẫn dò :</p>	<p>c. truyền ngôi d. truyền thống e. truyền khẩu f. truyền cảm</p> <p>+ Bài 2: Ghép các từ ngữ sau với từ truyền thống để tạo thành những cụm từ có nghĩa : đoàn kết , chống ngoại xâm , yêu nước , nghề thủ công , vẻ đẹp , bộ áo dài , của nhà trường , hiếu học , phát huy , nghề sơn mài .</p> <p>+ Bài 3: Viết 1 đoạn văn nói về truyền thống của nhân dân ta trong đó có sử dụng 1 vài từ ngữ ở bài tập 2</p> <p>- Ghiên chấm 1 số bài và nhận xét - Nhận xét giờ học . - Hướng dẫn HS học tập và chuẩn bị bài sau .</p>	<p>e) Bài về được phổ biến trong quần chúng bằng g) Bài thơ có sức mạnh mẽ .</p> <p>- Hs làm vở - Những từ đứng trước từ truyền thống : nghề thủ công , vẻ đẹp , bộ áo dài , phát huy , nghề sơn mài . - Từ đứng sau : các từ còn lại</p> <p>- Hs làm vở</p>
--	--	--

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

Tập làm văn TRẢ BÀI VĂN TẢ ĐỒ VẬT

I. Mục tiêu : Giúp HS:

- Hiểu được nhận xét chung của GV về kết quả bài viết của các bạn để liên hệ với bài làm của mình.
- Biết sửa lỗi cho bạn và lỗi của mình trong đoạn văn.
- Có tinh thần học hỏi những câu văn, đoạn văn hay của bạn.

II. Đồ dùng dạy học

1. Bảng phụ.
2. Vở bài tập.

III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu

	Giáo viên	Học sinh
<p>1. Bài cũ 2. Bài mới : GTB Hoạt động 1: <i>Nhận xét chung về bài làm của HS</i></p>	<p>- Không KT.</p> <p>- GV cho HS đọc đề bài. - GV nhận xét chung: * Ưu điểm + HS viết đúng yêu cầu, bố cục, diễn đạt câu, ý, dùng từ giàu hình ảnh, hình thức trình bày bài...</p>	<p>- HS đọc đề bài trong SGK.</p>

Hoạt động 2: GV hướng dẫn HS chữa bài	*Khuyết điểm: +Các lỗi về dùng từ, đặt câu, lỗi chính tả, lỗi trình bày.... - GV cho HS nhận vở và chữa bài * GV hướng dẫn HS viết đoạn văn - GV hướng dẫn HS tập viết đoạn. - GV cho HS đại diện trình bày.	+HS xem lại bài của mình, và trao đổi cách chữa cùng với bạn. +HS viết đoạn và đọc cho cả lớp nghe. +YC những HS chưa hoàn thành đầy đủ các bài về nhà thực hiện tiếp cho đủ.
3. Củng cố- dặn dò :	- Nhận xét giờ học - Dặn HS chuẩn bị bài sau.	

Rút kinh nghiệm giờ dạy:

.....